

Bản án số: 69/2024/HS-ST

Ngày: 24 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Miên và ông Dương Văn Ngan

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 05/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thạch C, sinh năm 1998, tại huyện C G, tỉnh Hải Dương; HKTT: thôn G, thị trấn L C, huyện C G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thạch K, sinh 1963 và bà Đào Thị H, sinh 1962; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-XPHC ngày 28/8/2016, Trưởng Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998, tại huyện C G, tỉnh Hải Dương; HKTT: thôn Ng, thị trấn L C, huyện C G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị H, sinh năm 1980; bị cáo là con duy nhất; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 2593/QĐ-UBND ngày 29/9/2011, Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào

trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 01/6/2013.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30 ngày 22/4/2015, Trưởng phòng CSĐT tội phạm về TTXH Công an tỉnh Hải Dương xử phạt về hành vi đánh nhau tại nơi công cộng, hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th và Đỗ Thạch C là bạn bè và đều là những người sử dụng ma túy đá. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/04/2024, C đi bộ sang nhà Th tại thôn Ng, thị trấn L C, huyện C G, tỉnh Hải Dương, rủ Th mua ma túy về cùng sử dụng. Do trong tài khoản ngân hàng của C còn tiền nên C bảo Th liên hệ mua ma túy. Th đồng ý, sử dụng điện thoại của Th để nhắn tin từ tài khoản Messenger “L T” đến tài khoản Messenger “T T” của đối tượng tên T hỏi mua 01 túi ma túy đá với số tiền 200.000 đồng, người này cung cấp số điện thoại 0354128..... cho Th để liên lạc và yêu cầu Th chuyển khoản 200.000 đồng vào số tài khoản 1039261... mang tên Nguyen Thi K C mở tại Vietcombank và hẹn đến cầu L C, thành phố H D giao nhận ma túy. C sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank của C số 1042162... chuyển 200.000 đồng đến tài khoản 1039261.... Sau khi chuyển khoản xong, C và Th thuê xe ôm của một người đàn ông (không quen biết) từ ngã tư L C, huyện C G đến khu vực cầu L C, thành phố H D. Tại đây, Th sử dụng điện thoại di động nhấn hiệu Vsmart màu đen, lắp sim số 0971211... của C gọi đến số 0354128... bảo T mang ma túy ra cho Th. T bảo Th đi ra khu vực cột mốc ở chân cầu L C nhặt 01 túi ma túy đá (T đã để sẵn ở đó). Th cất giấu ma túy trong người rồi cả hai đi xe ôm về nhà Th. Khi vào phòng ngủ, Th lấy chai nhựa, ống hút từ trong tủ ra và lắp ráp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, chuẩn bị 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa có sẵn ở nhà rồi đặt lên giường. Tiếp đó, Th đổ túi ma túy đá vừa mua được lên tờ giấy bạc, dùng bật lửa hơi nóng tờ giấy bạc để ma túy trên tờ giấy bạc bốc thành khói cho C sử dụng bằng hình thức hút khói ma túy vào cơ thể thông qua bộ dụng cụ sử dụng ma túy trước rồi đến lượt Th sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Th vứt mảnh giấy bạc vào túi rác trong phòng, vỏ túi nilon đựng ma túy Th đốt cháy và vứt đi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/4/2024 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ của Th: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa (loại chai cocacola 300ml), có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ đường kính 0,5 cm, một lỗ cắm ống hút nhựa dạng sun màu trắng, dài 15cm đầu ống có gắn đoạn giấy thiếc bạc cuộn tròn dài 05cm có bấm dính khói màu trắng, một lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh, dài 22cm có bấm dính khói màu trắng; thu giữ tại túi đựng rác trong phòng ngủ của Th 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (4,5x1,5)cm bị đốt cháy một phần. Ngoài ra, cơ quan

công an còn quản lý 01 bật lửa ga; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, bên trong gắn sim số 0971211... là điện thoại của C.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn Th và Đỗ Thạch C đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

- Chất màu trắng bám dính bên trong đoạn giấy thiếc bạc cuộn tròn và trong ống hút nhựa màu xanh, được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất màu đen bám dính bên trên mảnh giấy bạc màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 03/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo Đỗ Thạch C, Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thạch C, Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thạch C từ 28 đến 31 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 28 đến 31 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, bị đốt cháy một phần hoàn lại sau giám định; 01 bật lửa ga; sim điện thoại số 0971211...;

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart, màu đen.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như nội dung nêu trên, nhất trí với nội dung cáo trạng cũng như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 30 ngày 16/4/2024, tại nhà ở của Nguyễn Văn Th ở thôn Ng, thị trấn L C, huyện C G, tỉnh Hải Dương, Đỗ Thạch C đã chuyển tiền rồi cùng Th đi mua ma túy loại Methamphetamine, Th đã chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện bắt giữ và thu giữ vật chứng.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau nên hành vi của các bị cáo C, Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Đánh giá vị trí, vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm gián đơn, bị cáo C là người khởi xướng và cung cấp tiền để mua ma túy, bị cáo Th chuẩn bị địa điểm, công cụ sử dụng và trực tiếp liên hệ mua ma túy nên giữ vai trò ngang nhau.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với các bị cáo: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ đường kính 0,5 cm, một lỗ cắm ống hút nhựa dạng sun màu trắng, dài 15cm đầu ống có gắn đoạn giấy thiếc bạc cuộn tròn dài 05cm có bám dính khối màu trắng, một lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh, dài 22cm có bám dính khối màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (4,5x1,5)cm bị đốt cháy một phần; 01 bát lửa ga. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, gắn sim số 0971211... của bị cáo C. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để gọi điện, chuyển tiền mua ma túy, có giá trị nên cần tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước trị giá chiếc điện thoại trên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại của Th sử dụng để liên lạc với đối tượng tên T để giao dịch mua ma túy, Th đã làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng không quản lý được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo C, Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/4/2024 của các bị cáo C, Th. Ngày 22/4/2024, Trưởng Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 55 đối với Thanh và số 56 đối với Cường là phù hợp.

Đối với người bán ma túy theo Th khai tên Tuấn và người lái xe ô tô chở bị can Th và C, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1039261... tên Nguyen Thi K C có thông tin sở hữu là Nguyễn Thị K C, sinh ngày 20/01/19..., ở tổ ..., khu phố P Tr, Ph Đ, B L, Bình Phước. Quá trình điều tra xác định không có công dân có thông tin, lai lịch như trên tại địa chỉ đăng ký tài khoản ngân hàng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn thông báo gửi Vietcombank, chi nhánh Bình Phước để xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với số điện thoại 0354128... có thông tin sở hữu là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983, căn cước công dân số 00118301....., ở tổ .., phường B G, quận H Đ, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra không có công dân có thông tin, lai lịch như trên tại địa chỉ đăng ký số điện thoại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng tiến hành tra cứu căn cước công dân số 00118301..... xác định: Số căn cước công dân mang tên chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 04/11/19..., ở tổ ..., phường Ph L, quận H Đ, thành phố Hà Nội. Chị Th khai chị không đăng ký và sử dụng số điện thoại 035412....., không biết Nguyễn Văn Th là ai và không liên hệ với Th để mua bán ma túy nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn gửi Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel để xử lý theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đỗ Thạch C, Nguyễn Văn Th.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thạch C, Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thạch C 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa, có nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ đường kính 0,5 cm, một lỗ cắm ống hút nhựa dạng sun màu trắng, dài 15cm đầu ống có gắn đoạn giấy thiếc bạc cuộn tròn dài 05cm có bám dính khối màu trắng, một lỗ cắm ống hút nhựa màu xanh, dài 22cm có bám dính khối màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (4,5x1,5)cm bị đốt cháy một phần (đựng trong hộp bìa cát tông có dấu niêm

phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương); 01 bật lửa ga.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước trị giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, gắn sim số 0971211.....

(Tình hình, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 12/7/2024).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thạch C, Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan HSNV Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Ngọc Khuyến